

Số: 198 /BC-UBND

Đắk Lắk, ngày 07 tháng 10 năm 2016

## BÁO CÁO

Kết quả 03 năm thực hiện Đổi mới công tác cai nghiện  
ma túy theo Quyết định 2596/QĐ-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng  
Chính phủ và Nghị quyết 98/NQ-CP ngày 26/12/2014 của Chính Phủ.

Căn cứ Công văn số 2989/LĐT BXH - PCTNXH ngày 11/8/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc báo cáo kết quả 03 năm thực hiện Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020, Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk báo cáo kết quả báo cáo như sau:

### 1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện:

#### 1.1 Các văn bản chỉ đạo, triển khai Đề án:

Với mục đích thực hiện tốt Quyết định 2596/QĐ-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/12/2014 của Chính phủ về tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy trong tình hình mới, Ủy ban nhân dân, các ban, ngành, đoàn thể từ tỉnh đến các địa phương đã thường xuyên, ban hành các văn bản và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể:

- Quyết định số 1083/QĐ-UBND ngày 22/5/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh;

- Quyết định số 1391/QĐ-UBND ngày 26/6/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch tổ chức hội nghị hướng dẫn, triển khai Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh;

- Quyết định số 2636/QĐ-UBND ngày 01/10/2015 của UBND tỉnh về việc Tạm thời giao đơn vị quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

- Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 05/02/2016 về việc Ban hành Kế hoạch lập điểm cấp phát thuốc điều trị thay thế và cấp phát thuốc Methadone tại Trung tâm Giáo dục – Lao động và Xã hội tỉnh;

- Công văn số 4027/UBND-KGVX ngày 25/5/2016 của UBND tỉnh về việc chủ trương thành lập mới cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện dân lập;

- Công văn số 4380/UBND-KGVX ngày 07/6/2016 của UBND tỉnh thực hiện Công văn số 1790/LĐT BXH-PCTNXH ngày 23/5/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đẩy nhanh thực hiện đổi mới công tác cai nghiện ma túy;

- Quyết định số 929/QĐ-UBND ngày 07/5/2014 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc Ban hành Kế hoạch triển khai chương trình điều trị nghiện các dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tại tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2014 – 2015;



- Quyết định số 1540/QĐ-UBND ngày 19/6/2015 của UBND tỉnh về việc Ban hành Kế hoạch triển khai 2 cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại tỉnh Đắk Lắk năm 2015;

Hàng năm, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong toàn tỉnh đều xây dựng và ban hành các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ trong Đề án đổi mới công tác cai nghiện; triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án 2596/QĐ-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020.

### **1.2 Công tác tuyên truyền Đề án:**

Với phương châm tuyên truyền giáo dục các tầng lớp nhân dân nâng cao nhận thức, tích cực phòng ngừa tham gia phòng chống, đẩy lùi tệ nạn xã hội góp phần giữ vững an ninh trật tự ở từng thôn, buôn, tổ dân phố; Ủy ban Nhân dân tỉnh đã chỉ đạo tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau, cụ thể:

- Tổ chức được 04 lớp tập huấn cho hơn 400 cán bộ làm công tác cai nghiện ma túy của hơn 130 xã phường thị trấn trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền, vận động các xã, phường, thị trấn trên toàn tỉnh đã lồng ghép “ Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh”, “ Cuộc vận động xây dựng nông thôn mới ”, “ Chương trình điểm xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy” với công tác tuyên truyền, vận động người nghiện và người thân họ khai báo tình trạng nghiện và đăng ký các hình thức cai nghiện ma túy. Một số địa phương đã chủ động, sáng tạo xây dựng nhiều phong trào mang tính tuyên truyền, giáo dục tại cộng đồng cấp cơ sở, như: “ Gia đình không có người thân phạm tội về ma túy và nghiện ma túy”, “ Quỹ thấp sáng ước mơ hoàn lương”; “ Phụ nữ với pháp luật”, “ Tìm địa chỉ đen”; “ Toàn dân tham gia phản ánh, tố giác tội phạm – tệ nạn ma túy” . Tuy nhiên, do ý thức của người nghiện ma túy còn hạn chế, chính quyền các cấp thiếu thống nhất về quan điểm, xã hội đang tồn tại sự kỳ thị, phân biệt đối xử với người nghiện ma túy. Do đó trong thời gian qua, số người nghiện tự giác khai báo tình trạng nghiện và đăng ký các hình thức cai nghiện tại gia đình, cộng đồng còn hạn chế;

- Trong năm 2016, ngoài việc hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, đơn vị phối hợp đẩy mạnh tổ chức triển khai hoạt động tuyên truyền, giáo dục nhân tháng hành động phòng, chống ma túy, Ngày Quốc tế Phòng chống ma túy 26/6 năm 2016, Ủy ban Nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hàng quý đã phối hợp với cơ quan báo Đắk Lắk tổ chức xây dựng và phát hành các tin, bài có nội dung tuyên truyền, giáo dục, định hướng về tệ nạn mại dâm, tệ nạn ma túy và các mô hình phòng ngừa giảm hại, các dịch vụ tiếp cận. Xây dựng lắp đặt Pa Nô tuyên truyền phòng chống ma túy, cấp phát hệ thống văn bản pháp luật mới liên quan đến công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện cho các địa phương. Tổ chức tập huấn, cung cấp kiến thức về tệ nạn xã hội nói chung, các chính sách, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến tệ nạn mại dâm, tệ nạn ma túy nói riêng cho đông đảo đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách, tình nguyện viên, tuyên truyền viên, sinh viên, học sinh và các thành viên của các tổ chức đoàn thể trong toàn tỉnh.

## **2. Kết quả cụ thể:**

### **2.1. Thực hiện chuyển đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc**



a) Khái quát tình hình hoạt động của cơ sở cai nghiện bắt buộc trước thời điểm Đề án được phê duyệt (Phụ lục số 01)

b) Tình hình chuyển đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc sang điều trị nghiện tự nguyện, điều trị thay thế bằng Methadone.

c) Tình hình chuyển đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc sang thực hiện nhiều chức năng (Phụ lục số 03)

d) Tình hình chuyển đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc sang thực hiện nhiệm vụ khác (Phụ lục số 04)

## 2.2 Tăng cường công tác cai nghiện tại cộng đồng

a) Phát triển điểm tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng (Phụ lục số 05)

b) Kết quả thực hiện công tác cai nghiện tại cộng đồng (Phụ lục số 06).

Theo quy định thì người nghiện hoặc gia đình người nghiện tự giác khai báo và đăng ký hình thức cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cai nghiện tự nguyện tại cộng đồng, công an cấp xã lập hồ sơ đối với biện pháp cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng, Tổ công tác thẩm tra, xét duyệt hồ sơ và trình Chủ tịch UBND cấp xã quyết định. Trong thực tế thời gian qua trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk chủ yếu áp dụng biện pháp cai nghiện tự nguyện tại gia đình và hồ sơ người nghiện do lực lượng Công an cấp xã lập trên cơ sở số liệu từ Công an huyện cung cấp; lập hồ sơ áp dụng biện pháp cai nghiện tự nguyện tại cộng đồng còn khiêm tốn, cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng hết sức khó khăn.

### ***Tồn tại hạn chế và nguyên nhân của công tác cai nghiện tại cộng đồng:***

- Công tác thành lập, kiện toàn Tổ công tác cai nghiện cấp xã thiếu về số lượng, chậm về tiến độ, số lượng thành viên Tổ công tác so với số người nghiện chưa đảm bảo theo quy định, hoạt động chưa hiệu quả.

- Công tác phân loại, lập hồ sơ, tổ chức điều trị cắt cơn còn lúng túng, chưa thực chất, mang nặng tính hình thức, chủ yếu là ban hành các quyết định hành chính giao chỉ tiêu, nhiệm vụ hàng năm.

- Công tác cai nghiện ở hầu hết các địa phương còn mang tính hình thức, tập trung điều trị cắt cơn nghiện từ 10 - 15 ngày. Các hoạt động quản lý, giám sát, giáo dục, phục hồi hành vi, nhân cách, dạy nghề, tạo việc làm cho người cai nghiện tại gia đình, cộng đồng chưa được triển khai thực hiện đồng bộ.

## **3. Tồn tại và nguyên nhân**

### ***3.1 Tồn tại:***

- Do đặc điểm của ma túy là dễ nghiện, cai rất khó, đòi hỏi người cai có quyết tâm, ý chí cao và sự hỗ trợ giúp đỡ của gia đình, xã hội, đặc biệt việc cai nghiện phải có thời gian dài, môi trường, điều kiện quản lý giáo dục, hoạt động phải thích hợp và tính chất hoạt động của công tác cai nghiện ma túy rất khắt khe, phức tạp, đòi hỏi có sự đầu tư không nhỏ về nhân lực, kinh phí.

- Kế hoạch triển khai 02 cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tại Trung tâm Y tế huyện Ea H'Leo được phê duyệt theo *Quyết định số 1540/QĐ-UBND Ngày 19/6/2015 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk*. Đến nay, cơ sở chưa triển khai hoạt động do thiếu nhân lực để bố trí đầy đủ vào các vị trí của cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone; Chưa có kinh phí để



sửa chữa cơ sở và mua sắm trang thiết bị cần thiết cho một cơ sở điều trị Methadone.

- Hiện tại các trạm y tế xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh không đủ điều kiện về chuyên môn kỹ thuật để triển khai việc xác định tình trạng nghiện ma túy; Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động điều trị cắt cơn tại cộng đồng chưa được quan tâm ưu tiên đầu tư, nâng cấp, sửa chữa đảm bảo các điều kiện điều trị, cắt cơn cho người nghiện tại cộng đồng.

- Hàng năm đối tượng được cai tập trung sau khi cắt cơn được rèn luyện, phục hồi về thể lực và nhân cách thông qua lao động bằng thủ công là chính, đối tượng trở về cộng đồng ít có cơ hội tìm việc làm, dễ tái nghiện trở lại.

- Công tác cai nghiện tại gia đình và cộng đồng còn nhiều hạn chế, đối tượng chưa tự giác khai báo, chưa xây dựng được quy định điểm cai nghiện tại cộng đồng để làm căn cứ thực hiện triển khai.

- Trong công tác dạy nghề còn thiếu cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ giáo viên; thiếu kinh phí và đối tượng nghiện thường có trình độ văn hoá thấp, nhận thức hạn chế.

- Công tác tạo việc làm: Bản thân người nghiện ma túy sau cai còn bị mặc cảm, thiếu ý thức, quyết tâm vươn lên để hoàn lương, trình độ tay nghề còn nhiều hạn chế, trong khi đó các cơ quan, đoàn thể, tổ chức kinh tế chưa thực sự tin tưởng vào khả năng làm việc của họ khi được tiếp nhận.

### **3.2. Nguyên nhân:**

a) Về sự chỉ đạo của các cấp Ủy đảng, chính quyền trong tổ chức thực hiện Đề án

- Để đạt hiệu quả cao trong công tác cai nghiện và quản lý sau cai cần tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự chỉ đạo của chính quyền các cấp và sự tham gia tích cực của các ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị, xã hội và cộng đồng trong việc thực hiện các chính sách, pháp luật về phòng, chống ma túy nói chung, công tác cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai nghiện nói riêng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân; chú trọng thực hiện các biện pháp xã hội hóa công tác cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai nghiện; huy động mọi nguồn lực tại chỗ để hỗ trợ người cai nghiện, giúp đỡ người sau cai có việc làm ổn định cuộc sống.

b) Về cơ chế chính sách, pháp luật

- Có cơ chế, chính sách để các địa phương triển khai nhiều mô hình cai nghiện bằng các hình thức thay thế; đặc biệt chú trọng mô hình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện thay thế bằng thuốc Methadone.

- Hoàn thiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tham gia dạy nghề, giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện, thực hiện đa dạng các hình thức huy động sự tham gia, đóng góp của người dân, gia đình, cộng đồng cho công tác cai nghiện và quản lý sau cai. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết: xây dựng các cơ sở dữ liệu về người nghiện ma túy, các chỉ số giám sát. Phối hợp với các ngành chức năng, đoàn thể giáo dục công tác truyền thông phòng, chống và bài trừ tệ nạn ma túy, xây dựng xã phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy để mọi người nhận thức đầy đủ và tự giác thực hiện quyền và nghĩa vụ đấu tranh phòng, chống ma túy.

c) Về nguồn lực



- Nguồn lực đầu tư cho công tác cai nghiện, quản lý sau cai còn hạn chế, ngân sách địa phương hạn hẹp, ngân sách Trung ương ngày càng cắt giảm.

- Nhận thức của một số bộ phận cán bộ về nghiện ma túy và công tác cai nghiện ma túy chưa thực sự đầy đủ, dẫn đến hạn chế trong chỉ đạo, đầu tư và tổ chức thực hiện công tác cai nghiện

- Đội ngũ cán bộ làm công tác cai nghiện tại Trung tâm và cộng đồng chưa được quan tâm đầu tư đúng mức, chưa được đào tạo bài bản, chủ yếu dựa vào kinh nghiệm bản thân. Việc tập huấn nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ còn nhiều hạn chế.

- Chính sách, chế độ hỗ trợ cho cán bộ chưa phù hợp dẫn tới khó khăn trong việc thu hút cán bộ chuyên môn, đặc biệt cán bộ y tế tới làm việc tại Trung tâm cai nghiện.

#### **4. Đề xuất, kiến nghị:**

Từ kết quả thực tiễn tại địa phương trong giai đoạn 2013 đến nay công tác tổ chức thực hiện Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020, Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk đề xuất kiến nghị những nội dung sau:

+ Đối với các Bộ, ngành:

- Các bộ, ngành cần sớm nghiên cứu, đề xuất Chính phủ ban hành Nghị định thay thế, sửa đổi Nghị định số 94/2009/NĐ-CP ngày 26/10/2009 của Chính phủ đảm bảo phù hợp với Luật Xử lý vi phạm hành chính. Xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động quản lý sau cai nghiện đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ; có xét đến tính đặc thù về tâm lý, thể chất, hành vi của người sau cai nghiện ma túy.

+ Đối với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế và các bộ, ngành xây dựng, tham mưu Chính phủ đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh Luật Bảo hiểm y tế và các Luật khác có liên quan, trong đó xem xét mở rộng đối tượng tham gia và hưởng bảo hiểm y tế đối với người nghiện ma túy hoặc nghiện các chất gây khác để đảm bảo phù hợp với quan điểm nghiện ma túy là bệnh mãn tính do rối loạn của não bộ.

- Tổ chức tập huấn việc chẩn đoán và điều trị nghiện cho đội ngũ y bác sỹ làm công tác cai nghiện.

- Xây dựng, trình Chính phủ ban hành Quy định giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công tại cộng đồng đối với các cơ sở điều trị nghiện tự nguyện sau khi được chuyển đổi từ Trung tâm Giáo dục lao động xã hội.

- Phân cấp thẩm quyền cấp, gia hạn giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện cho Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện nhằm giảm bớt thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi và thu hút các tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa trong lĩnh vực cai nghiện tự nguyện.

- Xây dựng chương trình, tài liệu truyền thông về ma túy, nghiện ma túy, các biện pháp dự phòng và điều trị nghiện phù hợp với đội ngũ cán bộ quản lý các cấp và các tầng lớp nhân dân.

- Tăng cường đầu tư nguồn lực cho địa phương thông qua công tác tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ chuyên trách, tiếp nhận quản lý điều trị nghiện tại các Trung tâm; phân bổ kinh phí chương trình mục tiêu Quốc gia bảo đảm đủ kinh phí cho công tác tuyên truyền, giáo dục.

- Hoàn thiện chế độ, chính sách hỗ trợ cho người nghiện trong quá trình cai nghiện và tạo việc làm cho những người đã hoàn thành cai nghiện; chế độ, chính sách đối với các cán bộ làm công tác chuyên trách, trực tiếp, kiêm nhiệm và những người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước tham gia công tác cai nghiện tại gia đình, cai nghiện tại cộng đồng và quản lý sau cai phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả 03 năm thực hiện Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 giai đoạn 2013 đến nay./

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH (báo cáo);
- CT UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh (Đ/c H'Yim);
- Công an tỉnh;
- Sở Y tế;
- Sở LĐTBXH;
- Văn phòng UBND tỉnh
  - + CVP, PCVP (Đ/c An);
  - + Các phòng: TH, NC;
- Lưu: VT, KGVX (V- 18b).



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**H'Yim Kđoh**



**PHỤ LỤC 01****BẢNG THỐNG KÊ CƠ SỞ CẢI NGHIỆN CỦA ĐỊA PHƯƠNG TRƯỚC KHI CÓ ĐỀ ÁN**

(Kèm theo Báo cáo số: 19/BC-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban Nhân dân tỉnh)

Số TT	Tên Cơ sở	Quy mô theo thiết kế	Tình hình cán bộ, chuyên môn được đào tạo						Tình hình quản lý học viên tại thời điểm 12/2013			Ghi chú
			Tổng số	Số bác sỹ	Số y sỹ	Số y tá	Số tâm lý, xã hội	Khác	Tổng số	Tự nguyện	Bắt buộc	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
01	Trung tâm Giáo dục Lao động Xã hội	600	42	02	02	0	15	27	300	281	19	
02	Cơ sở cải thiện Tự nguyện Nhân Hòa	200	7	1	1	0	1	4				

7/1

**PHỤ LỤC 02**  
**BẢNG THỐNG KÊ CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC CHUYỂN ĐỔI HOÀN TOÀN SANG**  
**CƠ SỞ CAI NGHIỆN TỰ NGUYỆN TẠI ĐỊA PHƯƠNG (chưa có)**

Số TT	Tên cơ sở trước chuyển đổi	Tên cơ sở sau khi chuyển đổi	Ngày quyết định chuyển đổi	Quy mô theo Đề án phê duyệt	Trình độ cán bộ, chuyên môn đào tạo					Tình hình điều trị, cai nghiện từ khi chuyển đổi						Ghi chú
					Tổng số	Bác sỹ	Y sỹ	Tâm lý, xã hội	Khác	Số tiếp nhận		Số hội nhập		Hiện đang quản lý		
										Cai nghiện	Điều trị Méthadone	Cai nghiện	Điều trị Méthadone	Cai nghiện	Điều trị Méthadone	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17

2/



**PHỤ LỤC 03**  
**BẢNG THỐNG KÊ CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC CHUYỂN ĐỔI SANG**  
**CƠ SỞ CAI NGHIỆN THỰC HIỆN NHIỀU CHỨC NĂNG TẠI ĐỊA PHƯƠNG**

Số TT	Tên cơ sở trước chuyển đổi	Tên cơ sở sau khi chuyển đổi	Ngày quyết định chuyển đổi	Tình hình phân khu, quản lý học viên từ ngày chuyển đổi đến nay														Ghi chú	
				Cai nghiện bắt buộc				Cai nghiện tự nguyện				Quản lý người không có nơi cư trú ổn định				Điều trị Methadone			
				Quy mô theo Đề án phê duyệt	Số tiếp nhận	Số tái hòa nhập cộng đồng	Số đang quản lý	Quy mô theo Đề án phê duyệt	Số tiếp nhận	Số tái hòa nhập cộng đồng	Số đang quản lý	Số tiếp nhận	Số không đủ điều kiện cho về địa phương	Số có QĐ của Tòa án	Hiện đang quản lý	Số tiếp nhận	Hiện đang điều trị		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	
01	Trung tâm Giáo dục Lao động Xã hội	Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh	Hiện tại đang xây dựng đề án	250	579	309	270	200	623	585	38	50	37		13	100			



**PHỤ LỤC 04**  
**BẢNG THỐNG KÊ CÁC CƠ SỞ CẢI NGHIỆN BẮT BUỘC CHUYỂN ĐỔI SANG**  
**CƠ SỞ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHÁC**

Số TT	Tên cơ sở sau khi chuyển đổi	Tên cơ sở sau khi chuyển đổi	Ngày quyết định chuyển đổi	Nhiệm vụ mới	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
01	Trung tâm Lao động Xã hội	Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk	Hiện tại đang xây dựng đề án		

2/21



**PHỤ LỤC 05**  
**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN ĐIỂM TƯ VẤN CHĂM SÓC, HỖ TRỢ ĐIỀU TRỊ NGHIỆN**  
**TẠI CỘNG ĐỒNG**

Số TT	Điểm thành lập mới							Điểm tư vấn đặt trong trạm y tế							Điểm tư vấn được nâng cấp từ điểm cấp phát thuốc thay thế (Methadone)							Ghi chú		
	Số cán bộ				Số lượt khách hàng được hỗ trợ			Số điểm	Số cán bộ				Số lượng khách hàng được hỗ trợ			Số điểm	Số cán bộ				Số lượng khách hàng được hỗ trợ			
	Y tế	Đội CT xã hội tình nguyện	Tổ công tác cai nghiện	Nhóm đồng đẳng	Gia đình	Người nghiện			Y tế	Đội CT xã hội tình nguyện	Tổ công tác cai nghiện	Nhóm Đồng đẳng	Gia đình	Người nghiện			Y tế	Đội CT xã hội tình nguyện	Tổ công tác cai nghiện	Nhóm đồng đẳng	Gia đình		Người nghiện	
						Cắt con	Tư vấn							Cắt con	Tư vấn								Cắt con	Tư vấn
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
01	2								14	1				56	56									

20



**PHỤ LỤC 06**  
**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI NGHIỆN MA TÚY TẠI CỘNG ĐỒNG**

Số TT	Năm	Tổng số được cai nghiện	Cai nghiện tại gia đình	Cai nghiện tại cộng đồng			Số được dạy nghề	Số được hỗ trợ đào tạo việc làm	Số được hỗ trợ vay vốn	Ghi chú
				Tổng số	Tự nguyện	Bắt buộc				
	2014	734	39	10	4	6	90	6	0	
	2015	649	78	42	42	0	45	2	0	
	6 tháng đầu năm 2016	797	63	91	17	74	3	2	5	